

GIẢI PHÁP GIẢM THIỂU TAI NẠN LAO ĐỘNG VÀ BỆNH NGHỀ NGHIỆP CỦA TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM NĂM 2010-2011

TS. NGHIÊM GIA, KS. NGUYỄN ĐỨC VINH NAM
Tổng công ty Thép Việt Nam

Công tác An toàn-Vệ sinh lao động-Phòng chống cháy nổ (AT-VSLĐ-PCCN, gọi chung là Công tác Bảo hộ lao động (BHLĐ)), là các hoạt động quản lý có tính đồng bộ về luật pháp, khoa học kỹ thuật, kinh tế xã hội và tổ chức hành chính nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, ngăn ngừa tai nạn lao động TNLĐ), bệnh nghề nghiệp (BNN), đảm bảo an toàn cho người và thiết bị. Làm tốt công tác BHLĐ là bảo vệ tính mạng, tăng cường sức khỏe cho người lao động, bảo vệ tài sản doanh nghiệp, xã hội.

Từ lãnh đạo đến mọi cán bộ nhân viên của các đơn vị thành viên và các đơn vị liên doanh thuộc Tổng Công ty Thép Việt Nam (VNSTEEL) luôn luôn xác định mục tiêu: "Thực hiện tốt công tác BHLĐ không chỉ là tuân thủ pháp luật mà còn mang tính nhân văn sâu sắc. Làm tốt công tác BHLĐ là bảo vệ người lao động và tiết kiệm tiền của cho đơn vị mình và cho toàn xã hội". Vì vậy công tác BHLĐ được coi là một nhiệm vụ quan trọng gắn liền với nhiệm vụ chính trị, sản xuất và kinh doanh hàng năm của VNSTEEL.

1. Kết quả thực hiện công tác BHLĐ năm 2005-2009

1.1. Tổ chức thực hiện công tác BHLĐ

❖ Thực hiện Thông tư Liên tịch số 14/1998/TTLT-BLĐTBXH-BYT-TLĐĐVN ngày 31/10/1998 VNSTEEL và các đơn vị thành viên đã thành lập Hội đồng BHLĐ các cấp do một Phó Tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc làm Chủ tịch, Chủ tịch công đoàn làm Phó Chủ tịch, các ủy viên nằm ở các bộ phận liên quan. Hội đồng BHLĐ các cấp đã làm tốt chức năng, hoạt động khá hiệu quả.

❖ Toàn VNSTEEL có 66 cán bộ làm công tác ATLĐ chuyên trách và bán chuyên trách được bố trí tại phòng Kỹ thuật, Kỹ thuật AT, phòng Cơ điện hoặc phòng Tổ chức lao động.

❖ Có 1.435 người làm công tác an toàn vệ sinh viên (ATVSV). Mạng lưới ATVSV đã phát huy hiệu quả trong công tác BHLĐ ngay tại tổ sản xuất của đơn vị.

1.2. Công tác huấn luyện, tuyên truyền và giáo dục về BHLĐ

❖ Hàng năm người lao động được huấn luyện định kỳ 1 đến 2 lần về nội dung: pháp luật BHLĐ, quy trình kỹ thuật an toàn... Đối với người lao động làm việc tại vị trí có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ đều được huấn luyện thêm phần chuyên môn riêng, kiểm tra và cấp thẻ AT theo quy định.

❖ Người sử dụng lao động từ các quản đốc phân xưởng, các Giám đốc, Phó giám đốc đều được huấn luyện ít nhất 2 năm một lần do Sở LĐTBXH các địa phương tổ chức.

❖ Các văn bản hướng dẫn việc thực hiện công tác BHLĐ do Nhà nước ban hành đều được cập nhật đầy đủ và triển khai thực hiện kịp thời.

❖ Hàng năm tổ chức huấn luyện cho mạng lưới ATVSV, lực lượng PCCC và lực lượng làm công tác y tế của các đơn vị.

❖ Tổ chức tham quan, hội thảo về công tác BHLĐ. Các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia về ATVSLĐ-PCCN và Bảo vệ môi trường hàng năm có 100% đơn vị tham gia.

1.3. Công tác kỹ thuật an toàn (KTAT)

❖ Việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy phạm và các quy trình KTAT:

+ Các đơn vị đã tổ chức trang bị lại và cập nhật mới các tiêu chuẩn và quy phạm KTAT để áp dụng.

+ Thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng các thiết bị, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ.

❖ Đầu tư cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động:

+ Cải tạo và nâng cấp thiết bị, áp dụng, cơ khí hóa và tự động hóa vào sản xuất đã góp phần tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động (lắp đặt trục phục vụ cho công nhân mỏ hầm lò Làng Cẩm).

+ Đầu tư các hệ thống hút bụi và hệ thống xử lý nước thải nhằm đảm bảo yêu cầu các chỉ số phát thải vào môi trường nằm trong tiêu chuẩn cho phép.

1.4. Công tác thanh tra, kiểm tra

❖ Công tác kiểm tra được thực hiện ở tất cả các cấp: tự kiểm tra ở tổ sản xuất, Phân xưởng, Nhà máy và đoàn kiểm tra cấp Công ty.

❖ Hàng năm VNSTEEL đã thành lập đoàn kiểm tra ATVSLĐ và MT của VNSTEEL phối hợp với các Cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra tại các đơn vị:

+ Năm 2005 thanh tra Lao động - Bộ Lao động đã tiến hành thanh tra công tác ATLĐ tại VNSTEEL và các đơn vị thuộc VNSTEEL.

+ Trong các năm 2004-2009 Cục KTAT và MT (Bộ Công Thương) đã kết hợp với VNSTEEL kiểm tra nhiều đơn vị về công tác BHLĐ.

Bảng 1. Kinh phí thực hiện một số công tác chủ yếu về BHLĐ (Đơn vị tính: triệu đồng)

Năm	Cải thiện ĐKLV	Trang bị PTBV CN	Bồi dưỡng hiện vật cho NLĐ
2005	3.780	6.538	12.902
2006	1.394	6.708	12.351
2007	1.988	5.615	10.316
2008	5.120	7.885	16.774
2009	6.110	9.357	16.814
Tổng cộng	18.394	36.102	69.157

1.5. Thực hiện các chế độ về BHLĐ

❖ Trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân (PTBV CN) cho người lao động;

❖ Bồi dưỡng hiện vật cho người lao động theo quy định;

❖ Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

Bảng 3. Số vụ TNLĐ xảy ra trong 5 năm (từ 2005-2009)

Năm	Số vụ TNLĐ	Tình trạng thương tích			Thiệt hại vật chất, Ngàn đồng
		Nặng	Nhẹ	Chết	
2005	36	29	6	1	242.114
2006	70	0	69	1	1.289.377
2007	34	0	34	0	203.912
2008	50	9	34	7	711.189
2009	7	2	3	2	
Tổng	197	40	146	11	2.446.592

❖ Biện pháp xử lý khi xảy ra TNLĐ

+ Các đơn vị đã thực hiện đầy đủ các thủ tục quy định: Tổ chức cấp cứu người bị tai nạn; Khai báo kịp thời các trường hợp TNLĐ nặng và chết người, phối hợp với đoàn điều tra TNLĐ để điều tra TNLĐ;

+ Các đơn vị và Tổng Công ty (Chính quyền và Công đoàn) đã kịp thời thăm hỏi động viên và hỗ trợ cá nhân và gia đình người bị TNLĐ;

+ Tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm, khắc phục và đề ra biện pháp phòng ngừa. Xử lý và phạt vi phạm (cảnh cáo và cách chức) đối với cán bộ lãnh đạo và những người có liên quan đến vụ TNLĐ.

2.2. Tình hình bệnh nghề nghiệp (BNN)

Do môi trường lao động đặc thù của ngành sản xuất thép có điều kiện vi khí hậu khắc nghiệt, nóng, bụi... là những nguyên nhân gây bệnh nghề nghiệp

❖ Kinh phí cho công tác BHLĐ trong các năm được nêu ở Bảng 2.

Bảng 2. Kinh phí cho công tác BHLĐ trong năm 2005-2009 (Đơn vị tính: triệu đồng)

Năm	Kinh phí, đồng	Năm	Kinh phí, đồng
2005	23.221	2008	43.817
2006	29.131	2009	41.278
2007	25.315	Tổng	162.761

2. Tình hình tai nạn lao động (TNLĐ) và bệnh nghề nghiệp (BNN)

2.1. Tình hình tai nạn lao động (TNLĐ)

❖ Tình hình tai nạn lao động (TNLĐ): Sản xuất thép là một ngành sản xuất công nghiệp nặng, có nhiều ngành nghề khác nhau tham gia, nhiều công việc nặng nhọc độc hại vì thế có tiềm ẩn nguy cơ TNLĐ và BNN. Mặc dù VNSTEEL đã tập trung mọi nỗ lực và thực hiện nhiều biện pháp phòng ngừa và khắc phục nhưng TNLĐ vẫn xảy ra, số vụ TNLĐ xảy ra trong 5 năm qua được thống kê trong Bảng 3.

❖ Có nhiều nguyên nhân TNLĐ, phần lớn do chấp hành các quy trình ATLĐ chưa đầy đủ. TNLĐ đã gây nên những tổn thất về người (trong 5 năm có 11 người chết và hơn 40 người mang thương tật) và vật chất (hơn 2,446 tỷ), chưa kể đến những thiệt hại do phải dừng sản xuất và một số chi phí khác không thống kê hết.

cho người lao động. Bệnh nghề nghiệp chủ yếu là bụi phổi và một số ít là diếc nghề nghiệp. Số người bị mắc bệnh nghề nghiệp trong 5 năm được nêu ở Bảng 4.

Bảng 4. Số người bị mắc bệnh nghề nghiệp trong 5 năm (2005-2009)

Năm	Số BNN	Năm	Số BNN
2005	67	2008	220
2006	422	2009	-
2007	189	Tổng cộng	898

3. Đánh giá kết quả và một số bài học kinh nghiệm

3.1. Đánh giá kết quả về BHLĐ

Trong 5 năm (2005-2009), công tác BHLĐ của VNSTEEL đã thu được nhiều kết quả sau đây:

❖ Nhận thức về công tác BHLĐ được nâng cao;

100% các đơn vị thực hiện tốt các đợt hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về ATVSLĐ-PCCN và ngày Môi trường Thế giới;

❖ Hội đồng BHLĐ từ cấp Tổng Công ty đến các đơn vị đã có kế hoạch hoạt động rất cụ thể và chỉ đạo sát sao công tác BHLĐ.

❖ Ý thức chấp hành các quy định về ATLĐ của người lao động và người sử dụng lao động ngày càng được nâng cao, tạo một nề nếp hoạt động góp phần hạn chế TNLĐ và bệnh nghề nghiệp;

❖ Phong trào thi đua được Công đoàn các cấp hưởng ứng nên số đơn vị và cá nhân điển hình tiên tiến về công tác BHLĐ ngày càng nhiều.

❖ Tổng số vụ TNLĐ và số người mắc BNN:

+ Tổng số vụ TNLĐ giảm 121 vụ so với 5 năm trước đây (2001-2005). Thống kê trong 10 năm gần đây cho thấy số vụ TNLĐ năm 2005-2006 giảm 50 % so với 2003, giảm bình quân hàng năm trên 15 %. Năm 2005 và 2006 chỉ có 2 người chết, đặc biệt năm 2007 không có TNLĐ chết người. Tuy nhiên số vụ TNLĐ chết người vẫn xảy ra trong 5 năm (2005-2009) làm chết 11 người.

+ Số người mắc BNN về cơ bản không chế: Tuy nhiên từ 2006-2009 có 851 người mắc BNN vì thế cần phải quan tâm tìm giải pháp hạn chế BNN.

3.2. Một số bài học kinh nghiệm

1 - Cần phải chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật;

2 - Nâng cao nhận thức đúng mức của lãnh đạo (người sử dụng lao động) và của người lao động về công tác BHLĐ;

3 - Kết hợp công tác BHLĐ trong hoạt động của các tổ chức đoàn thể, nâng cao ý thức chấp hành các quy định về ATLĐ của mọi người;

4 - Từng bước đầu tư công nghệ, thiết bị tiên tiến có độ an toàn cao, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động;

5 - Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, gắn kết quả sản xuất và công tác BHLĐ vào thu nhập của người lao động và người sử dụng lao động.

4. Giải pháp nhằm giảm thiểu tai nạn lao động của Tổng công ty Thép Việt Nam năm 2010-2011

4.1. Về công tác tổ chức BHLĐ

❖ Kiện toàn tổ chức, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng BHLĐ các cấp: Định kỳ hàng năm Hội đồng BHLĐ phải họp rà soát lại các hoạt động của mình, bổ sung kịp thời các thành viên thiếu do điều động công tác; Kiện nghị lãnh đạo các vấn đề liên quan đến BHLĐ...

❖ Nâng cao chất lượng của đội ngũ làm công tác ATLĐ chuyên trách: cử đi học các lớp nghiệp vụ, cập nhật và phổ biến các tài liệu văn bản về công tác BHLĐ.

❖ Xây dựng và ban hành "Quy chế quản lý công tác BHLĐ của VNSTEEL" trong đó quy định các vấn đề liên quan công tác BHLĐ, khen thưởng và kỷ luật...

nhằm làm cho hoạt động BHLĐ nhất quán hơn, dễ áp dụng chung cho các đơn vị và nâng cao hiệu quả về công tác BHLĐ của VNSTEEL.

4.2. Công tác tuyên truyền giáo dục về BHLĐ, hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia AT VSLĐ và PCCN

❖ Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền giáo dục, tuyệt đối chấp hành các quy định của pháp luật về công tác BHLĐ.

❖ Kiểm tra lại thể AT của người vận hành các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ và các trạm điện để huấn luyện bổ sung và cấp thẻ.

❖ Tổ chức phối hợp với các đơn vị biên soạn giáo trình huấn luyện về ATLĐ chung của VNSTEEL và một số ngành nghề chính.

❖ Tổ chức để các đơn vị tham quan học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau trong và ngoài VNSTEEL: có thể kết hợp các đoàn tham quan trao đổi kinh nghiệm về một số chuyên đề về kỹ thuật và BHLĐ.

4.3. Công tác KTAT và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động

❖ Rà soát bổ sung các quy trình KTAT cho phù hợp với điều kiện sản xuất. Cập nhật các tiêu chuẩn và quy phạm mới của Việt Nam và các nước khác về KTAT;

❖ Xây dựng quy trình nhận dạng vật liệu nổ trong thép phế thu mua trong nước;

❖ Thực hiện việc kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ;

❖ Đầu tư xử lý khí thải và nước thải ở những nơi chưa có hệ thống xử lý, đảm bảo tiêu chuẩn môi trường.

❖ Từng bước đầu tư công nghệ và thiết bị tiên tiến, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

4.4. Công tác kiểm tra, báo cáo

❖ Tăng cường công tác tự kiểm tra của đơn vị, nhất là cấp phân xưởng sản xuất;

❖ Định kỳ các đơn vị và VNSTEEL tổ chức kiểm tra, làm rõ những sai sót, kiến nghị xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

❖ Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo định kỳ và báo cáo nhanh từ cơ sở đến các đơn vị và VNSTEEL.

4.5. Mục tiêu phấn đấu

❖ Giảm 10-20 % vụ TNLĐ hàng năm so với 2009;

❖ Hạn chế TNLĐ nặng và phấn đấu không để xảy ra TNLĐ chết người;

❖ Hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại về tài sản và giờ dừng máy do TNLĐ gây ra. □

Người biên tập: Trần Văn Trạch

SUMMARY

The paper shows the some solutions for decreasing the labour accidents and profession diseases in VNSTEEL.